

Số: 84 /TTr-UBND

Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về cơ chế hỗ trợ từ ngân sách thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học đến năm 2020.

Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua Nghị quyết quy định về cơ chế hỗ trợ từ ngân sách thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ QUY TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;
- Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học đến năm 2020;
- Quyết định số 5450/QĐ-BYT ngày 28/9/2016 của Bộ Y tế về việc Quy định tạm thời đối với sản phẩm sữa tươi phục vụ Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học đến năm 2020;
- Công văn số 7125/BYT-BM-TE của Bộ Y tế ngày 28/9/2016 về việc triển khai thực hiện Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học đến năm 2020;
- Công văn số 141/BGDĐT-CTHSSV ngày 16/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Chương trình Sữa học đường ban hành kèm theo Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08/07/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Quy trình triển khai xây dựng Nghị quyết

UBND Thành phố giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các Sở, ngành đơn vị liên quan tổ chức lấy ý kiến phụ huynh học sinh về sự cần thiết, giá, chất lượng sữa và cơ chế hỗ trợ từ ngân sách thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường, cụ thể một số nội dung đã thực hiện:

- Tham khảo cơ chế tài chính của một số tỉnh, thành phố đã và đang triển khai như: Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Đà Nẵng, Bắc Ninh, Hà Nam;

- Tổ chức họp với các Sở, ngành có liên quan, Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện, thị xã về triển khai xây dựng Đề án Sữa học đường;

- Khảo sát, lấy ý kiến của phụ huynh học sinh, các cơ sở giáo dục;

- Ý kiến tham gia của các Sở, ngành như Sở Y tế, Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội,

Trên cơ sở đó, Liên Sở Giáo dục và Đào tạo - Tài chính có Tờ trình số 960/TTrLS: GDĐT-TC ngày 22/3/2018 về cơ chế hỗ trợ từ ngân sách để thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Ngày 05/4/2018, UBND Thành phố có các văn bản gửi Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố: Tờ trình số 34/TTr-UBND về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định về cơ chế hỗ trợ từ ngân sách để thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội; Báo cáo số 85/BC-UBND Thuyết minh về Nghị quyết Quy định về cơ chế hỗ trợ từ ngân sách để thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Ngày 18/4/2018, Sở Giáo dục và Đào tạo đã họp với các quận, huyện, thị xã, đại diện: Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Ban Văn hóa Xã hội và Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố xin ý kiến về cơ chế hỗ trợ từ ngân sách thực hiện đề án Chương trình Sữa học đường.

Ngày 20/4/2018, Sở Tư pháp có Công văn số 859/STP-VBQP về việc góp ý dự thảo Nghị quyết quy định về cơ chế hỗ trợ từ ngân sách thực hiện Đề án chương trình sữa học đường.

Ngày 02/5/2018, Sở Giáo dục và Đào tạo có Công văn số 1556/SGDDĐT-KHTC gửi UBND Thành phố về việc đăng tải toàn văn dự thảo Nghị quyết trên cổng thông tin điện tử của Thành phố để lấy ý kiến của nhân dân.

Ngày 10/5/2018, Sở Giáo dục và Đào tạo có Công văn số 1659/SGDĐT-KHTC gửi UBND các quận, huyện, thị xã về việc góp ý dự thảo Nghị quyết.

Ngày 10/5/2018, Ban cán sự đảng UBND Thành phố đã có Tờ trình số 168-TTr/BCS về cơ chế hỗ trợ từ ngân sách để thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Tập thể UBND Thành phố, Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đã họp bàn về dự thảo Nghị quyết quy định về cơ chế hỗ trợ từ ngân sách để thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường.

Ngày 06/6/2018, Thành ủy Hà Nội có Thông báo số 1416-TB/TU kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy ngày 31/5/2018 về một số nội dung trình Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XV tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2018.

Ngày 06/6/2018, Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số 171/BC-STP về đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về cơ chế hỗ trợ từ ngân sách để thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Ngày 07/6/2018, Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số 175/STP-VBQP về dự thảo Nghị quyết quy định về cơ chế hỗ trợ từ ngân sách để thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Ngày 08/6/2018, Hội đồng nhân dân Thành phố có Công văn số 307/HĐND-VHXXH về việc chấp thuận xây dựng Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân Thành phố.

II. Khái quát Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội

1. Mục tiêu của Đề án

Cải thiện tình trạng dinh dưỡng của trẻ em mẫu giáo và tiểu học thông qua hoạt động cho trẻ em uống sữa hàng ngày nhằm giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng, nâng cao tầm vóc, thể lực của trẻ em, góp phần phát triển nguồn nhân lực trong tương lai.

Nâng cao nhận thức của cộng đồng, cha, mẹ, người chăm sóc về tầm quan trọng của dinh dưỡng đối với sự phát triển toàn diện về tầm vóc, thể lực và trí tuệ của trẻ em, đặc biệt là bữa ăn học đường và sử dụng các sản phẩm sữa phù hợp theo nhóm tuổi.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020

- 100% bố, mẹ, người chăm sóc trẻ của những trẻ tham gia uống sữa được truyền thông, tư vấn về dinh dưỡng.
- Trên 90% trẻ mẫu giáo và trên 90% học sinh tiểu học trên toàn thành phố được uống sữa theo Đề án Chương trình Sữa học đường.
- Đáp ứng nhu cầu năng lượng của trẻ mẫu giáo và tiểu học đạt 95%.
- Tỷ lệ protein động vật/protein tổng số của khẩu phần trẻ em mẫu giáo và tiểu học đạt trên 40% năm 2020.
- Đáp ứng nhu cầu sắt, canxi và vitamin D của trẻ em mẫu giáo và tiểu học thêm 30%.
- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân (cân nặng/tuổi) ở trẻ em mẫu giáo và tiểu học giảm xuống dưới 5,5%.
- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao/tuổi) ở trẻ em mẫu giáo giảm xuống dưới 13,5%; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi ở học sinh tiểu học trung bình mỗi năm 0,2%.
- Phân đầu chiều cao trung bình của trẻ 6 tuổi tăng từ 1,5 - 2 cm so với năm 2010.

3. Đối tượng, thời gian, định mức thụ hưởng

- Đối tượng thụ hưởng: Trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học đang theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hà Nội tự nguyện tham gia đề án sữa học đường.
- Thời gian thụ hưởng: Giai đoạn 2018-2020 (từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021, riêng năm học 2020-2021 chỉ tính đến hết ngày 31/12/2020).
- Định mức thụ hưởng: Trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học được uống sữa tươi 05 lần/tuần (mỗi ngày đến trường uống một lần), mỗi lần 1 hộp 180ml và trong 9 tháng đến trường của mỗi năm học.

4. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án

Nguồn ngân sách hỗ trợ; phụ huynh học sinh đóng góp và nguồn hỗ trợ của doanh nghiệp cung cấp sữa.

III. Cơ chế hỗ trợ từ ngân sách thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội

1. Quy định của Trung ương

Tại Điều 2 Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học đến năm 2020, quy định:

“Nguồn kinh phí thực hiện bao gồm: Huy động sự tham gia, hỗ trợ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; đóng góp của gia đình và cộng đồng; sự hỗ trợ của ngân sách địa phương theo khả năng cân đối”.

2. Đề xuất của UBND Thành phố

2.1. Cơ chế hỗ trợ từ ngân sách

- Ngân sách hỗ trợ 30% (đối với 10 quận tự cân đối ngân sách¹: Ngân sách quận đảm bảo kinh phí hỗ trợ; đối với 20 quận, huyện, thị xã còn lại: Ngân sách Thành phố bổ sung kinh phí để thực hiện hỗ trợ), doanh nghiệp cung cấp sữa hỗ trợ 20%, phụ huynh học sinh đóng góp 50%.

- Riêng đối với trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học thuộc diện hộ nghèo và cận nghèo (*theo quy định chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND Thành phố ban hành*), học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh thuộc diện chính sách² (*thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005, Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học không có nguồn nuôi dưỡng quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học là con của hạ sĩ quan và binh sĩ, chiến sĩ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang nhân dân*): Ngân sách hỗ trợ 50% (đối với 10 quận tự cân đối ngân sách: Ngân sách quận đảm bảo kinh phí hỗ trợ; đối với 20 quận, huyện, thị xã còn lại: Ngân sách Thành phố bổ sung kinh phí để thực hiện hỗ trợ), doanh nghiệp cung cấp sữa hỗ trợ 50%.

2.2. Đối tượng và thời gian hỗ trợ

a) Đối tượng hỗ trợ

Trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học đang theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hà Nội tự nguyện tham gia đề án sữa học đường.

b) Thời gian hỗ trợ

Giai đoạn 2018-2020 (từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021, riêng năm học 2020-2021 chỉ tính đến hết ngày 31/12/2020).

Trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học được uống sữa tươi 05 lần/tuần (mỗi ngày đến trường uống một lần), mỗi lần 1 hộp 180ml và trong 9 tháng đến trường của mỗi năm học.

2.3. Lựa chọn nhà cung cấp sữa

¹ Hoàn Kiếm, Ba Đình, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Thanh Xuân, Tây Hồ, Cầu Giấy, Hoàng Mai, Long Biên, Nam Từ Liêm.

² Trong quá trình thực hiện khi có văn bản sửa đổi, bổ sung hay thay thế các văn bản trích yếu thì sẽ được thực hiện theo văn bản mới ban hành.

Thực hiện theo quy định của Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

3. Dự kiến kinh phí thực hiện Đề án

Nguồn kinh phí thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường được đảm bảo từ nguồn ngân sách (đối với 10 quận tự cân đối ngân sách: Ngân sách quận đảm bảo kinh phí hỗ trợ; đối với 20 quận, huyện, thị xã còn lại: Ngân sách Thành phố bổ sung kinh phí để thực hiện hỗ trợ), doanh nghiệp cung cấp sữa và phụ huynh học sinh đóng góp.

Dự kiến kinh phí thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường giai đoạn 2018-2020 là: **4.188.120 triệu đồng** (Bằng chữ: Bốn nghìn một trăm tám mươi tám tỷ, một trăm hai mươi triệu đồng), trong đó:

- Ngân sách hỗ trợ: **1.293.207 triệu đồng**, gồm:

+ Hỗ trợ mua sữa cho học sinh: 1.291.876 triệu đồng (ngân sách Thành phố 861.872 triệu đồng; ngân sách quận 430.004 triệu đồng).

+ Kinh phí tổ chức triển khai thực hiện đề án tại Thành phố: 1.331 triệu đồng.

- Doanh nghiệp cung cấp sữa hỗ trợ: **891.122 triệu đồng**.

- Phụ huynh học sinh đóng góp: **2.003.791 triệu đồng**.

(Chi tiết theo phụ biểu đính kèm)

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Văn hóa Xã hội, Ban Kinh tế
Ngân sách - HĐND Thành phố;
- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính,
Y tế, Lao động Thương binh và Xã hội, Tư pháp;
- VPUB: CVP, PCVP Đ.H.Giang, T.V.Dũng;
KGVX, KT, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVX_{chịen}.

2017 (25)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *Uly*



Nguyễn Đức Chung



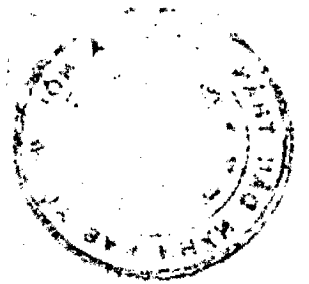
Phụ biểu số liệu

(Kèm theo Tờ trình số **84** /TTr-UBND ngày **13** / **6** /2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

I. Khả toàn kinh phí mua sữa: 4.186.789 triệu đồng

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Nội dung	Số học sinh			Kinh phí thực hiện Đề án					
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Ngân sách hỗ trợ			Doanh nghiệp hỗ trợ	Phụ huynh học sinh đóng góp
			Khối 20 quận, huyện, thị xã chưa tự đảm bảo cân đối ngân sách	Khối 10 quận tự đảm bảo cân đối ngân sách		Tổng số	Ngân sách Thành phố	Ngân sách quận		
1	2	3=4+5	4	5	6=7+10+11	7=8+9	8	9	10	11
	TỔNG CỘNG				4.186.789	1.291.876	861.872	430.004	891.122	2.003.791
I	Năm 2018				711.466	219.514	145.712	73.802	151.406	340.546
1	Từ 01/9/2018 đến 31/12/2018 (tương đương 17 tuần)	1.217.483	799.216	418.267	711.466	219.514	145.712	73.802	151.406	340.546
	- Đối tượng học sinh đóng góp (1.165.514 HS * 5 lần/tuần * 17 tuần * 1 hộp/lần * 6.875 đồng/hộp)	1.165.514	751.311	414.203	681.096	204.329	131.714	72.615	136.221	340.546
	- Đối tượng học sinh miễn đóng góp (51.969 HS * 5 lần/tuần * 17 tuần * 1 hộp/lần * 6.875 đồng/hộp)	51.969	47.905	4.064	30.370	15.185	13.998	1.187	15.185	-
II	Năm 2019				1.680.399	518.485	345.227	173.258	357.634	804.280
1	Từ 01/01/2019 đến 31/5/2019 (tương đương 22 tuần)	1.217.483	799.216	418.267	920.721	284.074	188.567	95.507	195.937	440.710
	- Đối tượng học sinh đóng góp (1.165.514 HS * 5 lần/tuần * 22 tuần * 1 hộp/lần * 6.875 đồng/hộp)	1.165.514	751.311	414.203	881.419	264.423	170.453	93.970	176.286	440.710
	- Đối tượng học sinh miễn đóng góp (51.969 HS * 5 lần/tuần * 22 tuần * 1 hộp/lần * 6.875 đồng/hộp)	51.969	47.905	4.064	39.302	19.651	18.114	1.537	19.651	-
2	Từ 01/9/2019 đến 31/12/2019 (tương đương 17 tuần)	1.299.983	859.397	440.586	759.678	234.411	156.660	77.751	161.697	363.570
	- Đối tượng học sinh đóng góp (1.244.309 HS * 5 lần/tuần * 17 tuần * 1 hộp/lần * 6.875 đồng/hộp)	1.244.309	808.091	436.218	727.144	218.144	141.669	76.475	145.430	363.570
	- Đối tượng học sinh miễn đóng góp (55.674 HS * 5 lần/tuần * 17 tuần * 1 hộp/lần * 6.875 đồng/hộp)	55.674	51.306	4.368	32.534	16.267	14.991	1.276	16.267	-
III	Năm 2020				1.794.924	553.877	370.933	182.944	382.082	858.965
1	Từ 01/01/2020 đến 31/5/2020 (tương đương 22 tuần)	1.299.983	859.397	440.586	983.111	303.356	202.738	100.618	209.254	470.501
	- Đối tượng học sinh đóng góp (1.244.309 HS * 5 lần/tuần * 22 tuần * 1 hộp/lần * 6.875 đồng/hộp)	1.244.309	808.091	436.218	941.009	282.305	183.338	98.967	188.203	470.501
	- Đối tượng học sinh miễn đóng góp (55.674 HS * 5 lần/tuần * 22 tuần * 1 hộp/lần * 6.875 đồng/hộp)	55.674	51.306	4.368	42.102	21.051	19.400	1.651	21.051	-
2	Từ 01/9/2020 đến 31/12/2020 (tương đương 17 tuần)	1.389.199	922.732	466.467	811.813	250.521	168.195	82.326	172.828	388.464
	- Đối tượng học sinh đóng góp 50% (1.329.501 HS * 5 lần/tuần * 17 tuần * 1 hộp/lần * 6.875 đồng/hộp)	1.329.501	867.736	461.765	776.927	233.078	152.126	80.952	155.385	388.464
	- Đối tượng học sinh miễn đóng góp (59.698 HS * 5 lần/tuần * 17 tuần * 1 hộp/lần * 6.875 đồng/hộp)	59.698	54.996	4.702	34.886	17.443	16.069	1.374	17.443	-



II. Kinh phí triển khai thực hiện Đề án giai đoạn 2018-2020 dự kiến là: 1.331 triệu đồng

Tổng cộng: (I+II): 4.188.120 triệu đồng

Ghi chú:

- Đối tượng học sinh đóng góp: Phụ huynh đóng góp 50%; Ngân sách hỗ trợ 30%; Doanh nghiệp hỗ trợ 20%.
- Đối tượng học sinh miễn đóng góp gồm học sinh thuộc diện hộ nghèo và cận nghèo (theo quy định chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND thành phố ban hành), học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh thuộc diện chính sách (thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005, Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học không có nguồn nuôi dưỡng quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; trẻ mẫu giáo và học sinh tiểu học là con của hạ sĩ quan và binh sĩ, chiến sĩ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang nhân dân); Ngân sách hỗ trợ 50%; Doanh nghiệp hỗ trợ 50%.
- Đơn giá 01 hộp sữa từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021 không thay đổi. Mức giá tạm tính là 6.875 đồng/hộp (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng); mức giá sữa trên được dựa trên cơ sở doanh nghiệp sữa báo giá.
- Kinh phí = số học sinh * 01 hộp/lần * 5 lần/tuần * số tuần * đơn giá 01 hộp sữa.
- Số học sinh được tính trên cơ sở số liệu thống kê của ngành giáo dục và mỗi năm tính tăng thêm 5% (bắt đầu từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2018/NQ-HĐND
Dự thảo

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Quy định cơ chế hỗ trợ từ ngân sách thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XV KỲ HỌP THỨ 6**

(Từ ngày .../7/2018 đến ngày .../7/2018)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Thực hiện Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học đến năm 2020;

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày .../.../2018 của UBND Thành phố về cơ chế hỗ trợ từ ngân sách thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành quy định về cơ chế hỗ trợ từ ngân sách thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội, gồm các nội dung như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về cơ chế hỗ trợ từ ngân sách thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Đối tượng áp dụng

Trẻ em mẫu giáo, học sinh tiểu học đang theo học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hà Nội và phụ huynh của các đối tượng này tự nguyện

tham gia đề án sữa học đường. Doanh nghiệp cung cấp sữa, các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức, thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường trên địa bàn thành phố Hà Nội.

3. Thời gian, định mức thụ hưởng

- Thời gian thụ hưởng: Giai đoạn 2018-2020 (từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021, riêng năm học 2020-2021 chỉ tính đến hết ngày 31/12/2020).

- Định mức thụ hưởng: Trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học được uống sữa tươi 05 lần/tuần (mỗi ngày đến trường uống một lần), mỗi lần 1 hộp 180ml và trong 9 tháng đến trường của mỗi năm học.

4. Cơ chế hỗ trợ từ ngân sách

a) Mức hỗ trợ

- Ngân sách hỗ trợ 30% (đối với 10 quận tự cân đối ngân sách¹: Ngân sách quận đảm bảo kinh phí hỗ trợ; đối với 20 quận, huyện, thị xã còn lại: Ngân sách Thành phố bổ sung kinh phí để thực hiện hỗ trợ), doanh nghiệp cung cấp sữa hỗ trợ 20%, phụ huynh học sinh đóng góp 50%.

- Riêng đối với trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học thuộc diện hộ nghèo và cận nghèo (*theo quy định chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND Thành phố ban hành*), học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh thuộc diện chính sách² (*thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005, Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học không có nguồn nuôi dưỡng quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; trẻ mẫu giáo và học sinh tiểu học là con của hạ sĩ quan và binh sĩ, chiến sĩ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang nhân dân*): Ngân sách hỗ trợ 50% (đối với 10 quận tự cân đối ngân sách: Ngân sách quận đảm bảo kinh phí hỗ trợ; đối với 20 quận, huyện, thị xã còn lại: Ngân sách Thành phố bổ sung kinh phí để thực hiện hỗ trợ), doanh nghiệp cung cấp sữa hỗ trợ 50%.

b) Thời gian hỗ trợ

Giai đoạn 2018-2020 (từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021, riêng đối với năm học 2020-2021 chỉ tính đến hết ngày 31/12/2020).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố

¹ Hoàn Kiếm, Ba Đình, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Thanh Xuân, Tây Hồ, Cầu Giấy, Hoàng Mai, Long Biên, Nam Từ Liêm.

² Trong quá trình thực hiện khi có văn bản sửa đổi, bổ sung hay thay thế các văn bản trích yếu thì sẽ được thực hiện theo văn bản mới ban hành.

1. Tổ chức thực hiện Nghị quyết, ban hành Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Trong quá trình thực hiện nếu cần bổ sung, điều chỉnh các nội dung, cơ chế chính sách phù hợp tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân Thành phố tổng hợp, trình Thường trực HĐND Thành phố xử lý và báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp gần nhất.

3. Chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền về cơ chế hỗ trợ từ ngân sách thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội để các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, tổ chức trên địa bàn hiểu và đồng thuận. Công khai cơ chế hỗ trợ từ ngân sách; tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý chặt chẽ các nguồn lực thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong nhân dân và giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

3. Thời gian thực hiện cơ chế hỗ trợ: Giai đoạn 2018-2020 (từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021, riêng đối với năm học 2020-2021 chỉ tính đến hết ngày 31/12/2020).

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khoá XV, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày/...../2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu thuộc UBTV Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Y tế, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQ Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- VP HĐND; VP UBND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- TT HĐND, UBND quận, huyện, thị xã;
- Công báo Thành phố, Cổng GTĐT Thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Bích Ngọc